# BÁO BÀI - LỚP 6A – ISP04

Class Assignment Report - Grade 6A

*(Tuần/week: 18 Từ ngày/From 15/12/2025 đến ngày/To 19/12/2025)*

*GVCN/ Homeroom Teacher: Trần Thị Ngọc Hân*

| Thứ - Ngày *Day - Date* | Tiết *Period* | Môn *Subject* | Nội dung học tập *Lesson Details* | Dặn dò *Preparation Notes* |
|---|---|---|---|---|
| Thứ Hai *Monday* 15/12/2025 | 1 | SHCN | | |
| | 2 | Toán | Ôn tập kiểm tra cuối kì | Vở, SGK Toán, bút, thước. |
| | 3 | Toán | Ôn tập kiểm tra cuối kì | Vở, SGK Toán, bút, thước. |
| | 4 | English (Expat) | Unit 5: Developing speaking: SB p.70<br>Khan Math: Lesson 16 | *Mang theo TBDT* |
| | 5 | English (Expat) | Unit 5: Developing speaking: SB p.70<br>Khan Math: Lesson 16 | |
| | 6 | Công nghệ | Làm bánh tart dứa | HS xuống phòng Công nghệ |
| | 7 | Công nghệ | Làm bánh tart dứa | HS xuống phòng Công nghệ |
| | 8 | Math | Unit 7: Equations and inequalities | Mang theo thiết bị cá nhân có tải app và đăng nhập vào Khan Academy bằng tài khoản Google trường cấp và vở ghi từ vựng. |
| | 9 | Math | Unit 7: Equations and inequalities | Mang theo thiết bị cá nhân có tải app và đăng nhập vào Khan Academy bằng tài khoản Google trường cấp và vở ghi từ vựng. |
| Thứ Ba *Tuesday* 16/12/2025 | 1 | English | 1st Term Final Test - Listening Test (Kiểm tra Tiếng Anh - Kĩ năng Nghe cuối HKI) | |
| | 2 | English | 1st Term Final Test - Listening Test (Kiểm tra Tiếng Anh - Kĩ | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | năng Nghe cuối HKI) | |
| | 3 | **LS&ĐL** | Ôn tập kiểm tra học kì 1 | Đề cương, vở ghi chéo, bút. |
| | 4 | **LS&ĐL** | Ôn tập kiểm tra học kì 1 | Đề cương, vở ghi chéo, bút. |
| | 5 | **LS&ĐL** | Ôn tập kiểm tra học kì 1 | Đề cương, vở ghi chéo, bút. |
| | 6 | **Âm nhạc** | Dựng bài biểu diễn | Mang SGK,bình nước |
| | 7 | **Âm nhạc** | Dựng bài biểu diễn | Mang SGK,bình nước |
| | 8 | **Toán** | Ôn tập kiểm tra cuối kì | Vở, SGK Toán, bút, thước. |
| | 9 | **Toán** | Ôn tập kiểm tra cuối kì | Vở, SGK Toán, bút, thước. |
| **Thứ Tư** ***Wednesday*** **17/12/2025** | 1 | **English (Expat)** | Unit 5: Developing speaking: WB p.49 | |
| | 2 | **English (Expat)** | Unit 5: Developing speaking: WB p.49 | |
| | 3 | **GTS** | | Học sinh chuẩn bị giấy, bút. |
| | 4 | **KHTN** | Ôn tập | SGK, bút, vở |
| | 5 | **KHTN** | Ôn tập | SGK, bút, vở |
| | 6 | **Mỹ thuật** | Thi kiểm tra học kì I | Đem giấy vẽ, bút chì, tẩy, đồ chuốt, màu vẽ. |
| | 7 | **Mỹ thuật** | Thi kiểm tra học kì I | Đem giấy vẽ, bút chì, tẩy, đồ chuốt, màu vẽ. |
| | 8 | **GDTC** | - Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây ( rào nhảy, nấm chiến thuật):<br>+ Chạy 3 bước xoay vòng, chạy 3 bước bậc cao, chạy tăng tốc<br>- TTTC: Bóng rổ<br>- Các bài tập cảm giác bóng (tiếp theo).<br>- Học động tác nhồi bóng một tay, hai tay kết hợp dẫn bóng theo qua chướng ngại vật.<br>- Ôn động tác chuyên và nhận | Các em nhớ mang theo đồng phục thể dục, giày thể thao, bình nước. |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | bóng trước ngực, chuyền bóng đập đất.<br>Báo bài cho cơ sở Man Thiện:<br>- Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây ( rào nhảy, nấm chiến thuật):<br>+ Chạy tiến lùi (lên xuống 3 lần) sau đó tăng tốc<br>+ Chạy biến tốc<br>+ Chạy tăng tốc<br>- TTTC: Cầu Lông<br>- Kỹ thuật phát cầu thuận tay | |
| | **9** | **GDTC** | - Học mới động tác ném rổ (tiếp theo)<br>Tổ chức trò chơi vận động.<br>Báo bài cho cơ sở Man Thiện:<br>Tổ chức trò chơi vận động. | Các em nhớ mang theo đồng phục thể dục, giày thể thao, bình nước. |
| **Thứ Năm *Thursday* 18/12/2025** | **1** | **GDĐP (STEAM PBL)** | Dự án Ecosun Car | |
| | **2** | **GDĐP (STEAM PBL)** | Dự án Ecosun Car | |
| | **3** | **GDCD/KNS** | KIỂM TRA HỌC KỲ I | - Chuẩn bị giấy, bút. |
| | **4** | **English** | Unit 5: Grammar SB p.68-69 + (Homework: WB p.68 - 69 | |
| | **5** | **English** | Unit 5: Grammar SB p.68-69 + (Homework: WB p.68 - 69 | |
| | **6** | **Ngữ Văn** | Ôn tập kiểm tra cuối học kỳ I | Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút, vở, SGK. |
| | **7** | **Ngữ Văn** | Ôn tập kiểm tra cuối học kỳ I | Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút, vở, SGK. |
| | **8** | **KHTN** | Ôn tập | SGK, bút, vở |
| | **9** | **KHTN** | Ôn tập | SGK, bút, vở |
| **Thứ Sáu *Friday* 19/12/2025** | **1** | **English (Expat)** | 1st Term Final Test - Speaking Test (Kiểm tra Tiếng Anh - Kĩ năng Nói cuối HKI) | |
| | **2** | **English (Expat)** | 1st Term Final Test - Speaking Test (Kiểm tra Tiếng Anh - Kĩ năng Nói cuối HKI) | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | 3 | **Ngữ Văn** | Ôn tập kiểm tra cuối học kỳ I | Chuẩn bị đồ dùng học tập: Bút, vở, SGK. |
| | 4 | **Tin học - CN-KT** | Kiểm tra cuối học kì 1 | |
| | 5 | **Tin học - CN-KT** | Kiểm tra cuối học kì 1 | |
| | 6 | **Đại sứ** | | |
| | 7 | **Đại sứ** | | |
| | 8 | **HĐTN.HN** | | |
| | 9 | **HĐTN.HN** | | |